**HƯỚNG DẪN ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2025**

**Môn Lịch sử 12 (Chương trình 2018)**

**Chủ đề 1: THẾ GIỚI TRONG VÀ SAU CHIẾN TRANH LẠNH**

**BÀI 1 LIÊN HỢP QUỐC**

**A. KIẾN THỨC CƠ BẢN**

***\* Bối cảnh lịch sử***

- Vào giai đoạn cuối của Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đồng minh nhận thấy cần phải hợp tác để tiêu diệt Chủ nghĩa phát xít.

- Nhu cầu xác lập một tổ chức quốc tế để duy trì hòa bình và trật tự thế giới sau chiến tranh.

***\* Quá trình hình thành***

- 12/6/1941 Tại Luân Đôn Anh các nước Đồng minh ra bản tuyên bố cùng hợp tác trong cả chiến tranh và hòa bình.

- Từ 4/2 đến 11/2/1945, tại hội nghị I-an-ta (Liên Xô), Liên Xô, Mỹ, Anh thống nhất thành lập Liên Hợp Quốc.

- 24/11/1945, các nước thành viên phê chuẩn Hiến Chương, Liên hợp quốc chính thức thành lập.

***\* Mục tiêu nguyên tắc hoạt động và vai trò của Liên hợp quốc***

**Mục tiêu:**

- Duy trì hòa bình an ninh thế giới.

- Thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia.

- Hợp tác quốc tế trong việc giải quyết các vấn đề về an ninh kinh tế xã hội .

- Trung tâm điều hòa hành động của các quốc gia nhằm đạt được những mục tiêu chung.

**Nguyên tắc:**

- Bình đẳng về chủ quyền của tất cả các thành viên.

- Tôn trọng các nghĩa vụ quốc tế và luật pháp quốc tế.

- Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình .

- Không đe dọa bằng vũ lực hoặc sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế .

- Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của các quốc gia.

- Không can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia.

**Vai trò:**

- Duy trì hòa bình, an ninh quốc tế.

- Thúc đẩy phát triển.

- Đảm bảo quyền con người, phát triển văn hóa xã hội.

**B. CÂU HỎI ÔN LUYỆN**

**PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN**

**Câu 1.** Tổ chức quốc tế được xem như tiền thân của Liên hợp quốc là

A. Hội Quốc liên. B. Đại hội đồng.

C. khối Đồng minh. D. khối Hiệp ước.

**Câu 2**. Đầu năm 1945, đâu là vấn đề cấp bách đặt ra cho các nước Đồng minh chống phát xít?

A. Phân chia lại thuộc địa của các nước. B. Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.

C. Thiết lập trật tự thế giới mới hai cực. D. Phục hồi và phát triển kinh tế thế giới.

**Câu 3.** Đâu là một trong những mục tiêu của tổ chức Liên hợp quốc?

A. Cân bằng quyền lực các nước. B. Xoá bỏ chế độ thực dân kiểu cũ.

C. Duy trì hòa bình, an ninh thế giới. D. Thực hiện quyền tự do hàng hải.

**Câu 4.** Ngày 1/1/1942, đại diện của 26 nước đã ký văn kiện nào sau đây?

A. Tuyên bố về Liên hợp quốc. B. Thành lập khối Liên minh.

C. Xoá bỏ hệ thống thuộc địa. D. Chấm dứt chiến tranh lạnh

**Câu 5.** Năm 1945, bản Hiến chương Liên hợp quốc được thông qua tại

A. hội nghị Tam cường I-an-ta. B. hội nghị Xan Phran-xi-xcô.

C. hội nghị Bản Môn Điếm. D. hội nghị Véc xai - Oasington.

**Câu 6.** Mục tiêu và nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc được quy định bởi văn kiện quan trọng nào?

A. Hiến chương. B. Hiến pháp.

C. Tuyên ngôn. D. Hiệp định.

**Câu 7.** Cơ quan nào của Liên hợp quốc chịu trách nhiệm chính trong việc duy trì hoà bình và an ninh thế giới?

A. Đại hội đồng. B. Ban thư ký.

C. Hội đồng bảo an. D. Tòa án quốc tế.

**Câu 8.** Một trong những cơ quan hành chính của Liên hợp quốc là

A. toà án quốc tế. B. tổng thư ký.

C. ban thư ký. D. quỹ nhi đồng.

**Câu 9.** Một trong những cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc là

A. toà án quốc tế. B. Tổng thư ký.

C. ban thư ký. D. đại hội đồng.

**Câu 10.** Đâu là một trong những nội dung của mục tiêu, hành động mang tính toàn cầu đến năm 2030 của Liên hợp quốc?

A. Chống nạn thất nghiệp. B. Quyền tự do chính trị.

C. Chống bạo lực gia đình. D. Chất lượng giáo dục.

**Câu 11.** Hiện nay, một trong những cuộc xung đột trên thế giới mà Liên hợp quốc vẫn chưa giải quyết được là ở

A. En Xan-va-do. B. Goa-tê-ma-la

C. Trung Đông. D. Mô-dăm-bích.

**Câu 12.** Cơ quan nào của Liên hợp quốc là tập hợp đại diện của tất cả các nước thành viên?

A. Đại hội đồng. B. Ban thư ký.

C. Hội đồng bảo an. D. Toà án quốc tế.

**Câu 13.** Một trong những quốc gia Ủy viên thường trực Hội đồng bảo an Liên hợp quốc là

A. Nhật. B. Đức. C. Anh. D. Bỉ.

**Câu 14.** Quốc gia nào sau đây từng có công dân là Tổng thư ký Liên hợp quốc?

A. Hàn Quốc. B. Trung Quốc. C. Việt Nam. D. Nhật Bản.

**Câu 15.** Tổng thư ký là người đứng đầu cơ quan nào của Liên hợp quốc?

A. Ban thư ký. B. Đại hội đồng. C. Hội đồng Bảo an. D. Tòa án quốc tế.

**Câu 16.** Một trong những hạn chế lớn của tổ chức Liên hợp quốc là

A. có quá nhiều thành viên. B. bị các nước lớn chỉ phối.

C. thiếu nhân sự chất lượng. D. không có trụ sở cố định.

**Câu 17.** Nội dung hạn chế trong nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc là

A. giải quyết tranh chấp hoà bình. B. sự nhất trí của năm cường quốc.

C. quyền bình đẳng giữa các dân tộc. D. không được đe dọa sử dụng vũ lực.

**Câu 18.** Việt Nam có thể vận dụng nguyên tắc hoạt động nào của Liên hợp quốc để giải quyết vấn đề ở Biển Đông?

A. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hoà bình.

B. Sự nhất trí của các nước thường trực Hội đồng bảo an.

C. quyền bình đẳng giữa các thành viên Liên hợp quốc.

D. không đe doạ dùng vũ lực tấn công các quốc gia khác.

**Câu 19.** Đâu là nguyên nhân chủ yếu làm cho số lượng thành viên của Liên hợp quốc tăng nhanh trong giai đoạn 1945-2007

A. Gia nhập Liên hợp quốc để nhận được viện trợ kinh tế.

B. Tác động của trật tự thế giới 2 cực và Chiến tranh lạnh.

C. Giai đoạn này có nhiều quốc gia đã giành được độc lập.

D. Nhiều vấn đề quá sức giải quyết đơn độc của các nước.

**Câu 20**. Đâu là ý nghĩa của việc Việt Nam được bầu làm Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc trong các năm 2008 và 20197

A. Nền kinh tế Việt Nam có sự phát triển vượt bậc.

B. Tình hình an ninh - chính trị tương đối ổn định.

C. Việt Nam đã xoá bỏ được tỉnh trạng tham nhũng.

D. Vị thế, uy tin được nâng cao trên trường quốc tế.

**Câu 21.** Nội dung nào là cơ sở để tổ chức Liên hợp quốc để ra nguyên tắc “Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình"?

A. Hòa bình là nguyện vọng, xu thế của các dân tộc trên thế giới.

B. Hòa bình là điều kiện quyết định để duy trì chế độ chính trị.

C. Mục đích của Liên hợp quốc là cân bằng lợi ích của các nước.

D. Tranh chấp, xung đột xảy ra ở hầu hết các khu vực trên thế giới.

**Câu 22.** Nguyên tắc hoạt động “chung sống hòa bình và sự nhất trí giữa 5 cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc" được Liên hợp quốc đề ra nhằm mục đích chính là

A. đảm bảo quyền lợi của hai cường quốc Mỹ và Liên Xô.

B. cân bằng quyền lực chính trị giữa hai cực Liên Xô, Mỹ.

C. thực hiện thỏa thuận trong hội nghị I-an-ta của Mỹ và Anh.

D. ngăn chặn việc các cường quốc thao túng Liên hợp quốc.

**Câu 23.** Nhận định nào về vị trí, vai trò của Liên Hợp quốc trên trường quốc tế là **không đúng** ?

A. Là diễn đàn quốc tế lớn nhất, vừa hợp tác vừa đấu tranh.

B. Thúc đẩy mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa các dân tộc.

C. Là tổ chức liên kết chính trị - kinh tế lớn nhất hành tinh.

D. Giúp đỡ các quốc gia dân tộc về y tế, văn hóa, giáo dục.

**Câu 24.** Mối quan hệ hợp tác của Liên hợp quốc với Việt Nam hiện nay là

A. hợp tác theo hướng ngày càng sâu rộng và hiệu quả.

B. giúp đỡ giải quyết hậu quả nặng nề của chiến tranh.

C. viện trợ không hoàn lại để phát triển kinh tế, văn hóa.

D. thúc đẩy cải cách thực hiện các quyền tự do dân chủ.

**Câu 25.** Một trong những điểm giống về mục tiêu của Liên hợp quốc so với các tổ chức quốc tế và khu vực khác là

A. tập hợp thành viên vào liên minh quân sự. B. đem lại lợi ích cho các nước thành viên.

C. thực hiện quyền tự do dân chủ, dân quyền. D. trao đổi về vốn, khoa học và kinh nghiệm.

**Câu 26.** Một trong những điểm giống về mục đích thành lập của Liên hợp quốc và Hội quốc liên là đều muốn

A. duy trì hoà bình và an ninh thế giới. B. ngăn chặn âm mưu bá chủ của Mỹ.

C. thực hiện các quyền tự do dân chủ. D. trao đổi công nghệ và kinh nghiệm.

**Câu 27.** Một trong những điểm giống nhau về nguyên tắc hoạt động giữa Liên hợp quốc và tổ chức ASEAN là

A. tôn trọng độc lập chủ quyền của nhau. B. không đe doạ sử dụng vũ lực với nhau.

C. tôn trọng nhất trí giữa các cường quốc. D. thành viên thực hiện quyền phủ quyết.

**Câu 28.** Hội nghị I-an-ta (2-1945) đã thông qua quyết định nào?

A. Phân chia nước Đức thành bốn khu vực chiếm đóng của Đồng minh.

B. Phân công quân đội Đồng minh giải giáp quân Nhật ở Đông Dương.

C. Thành lập tổ chức Hội quốc liên để duy trì hòa bình, an ninh thế giới.

D. Phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu, Á giữa các nước Đồng minh.

**Câu 29.** Quyết định nào của hội nghị I-an-ta (2-1945) đã tạo điều kiện cho thực dân Pháp trở lại xâm lược Đông Dương?

A. Liên Xô không được đưa quân đội vào Đông Dương.

B. Anh, Mỹ mở đường cho Pháp chiếm lại Đông Dương.

C. Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của phương Tây.

D. Quân đội Trung Hoa Dân quốc giải giáp phát xít Nhật.

**Câu 30.** Nhận xét nào là đúng về việc thỏa thuận đóng quân và phân chia phạm vi ảnh hưởng giữa ba cường quốc trong Hội nghị I-an-ta (2-1945)?

A. Thực hiện việc tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa thực dân.

B. Thực chất là phân chia quyền lợi giữa Mỹ và Liên Xô.

C. Nhanh chóng triệt tiêu sức mạnh của các nước tư bản.

D. Tạo điều kiện để tái vũ trang cho Đức chống Liên Xô.

**PHẦN II. TRẮC NGHIỆM LỰA CHỌN ĐÚNG – SAI**

Đọc các đoạn tư liệu sau đây, trong mỗi ý a, b, c, d, học sinh chọn **đúng** hoặc **sai.**

**Câu 1.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Vào giai đoạn cuối của Chiến tranh thế giới thứ hai, tình hình thế giới có những chuyển biến quan trọng. Sức mạnh và ưu thế trên chiến trường thuộc về phe đồng minh chống phát xít. Việc tổ chức lại thế giới sau chiến tranh ngày càng trở nên cấp bách. Chiến tranh diễn ra cảng khốc liệt thì ý tưởng về một tổ chức quốc tế thực sự có vai trò trong việc duy trì hoà bình thế giới càng rõ nét."

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 7)

a. Chiến tranh thế giới thứ hai diễn ra từ 1939 đến 1945 giữa phe liên minh và phát xít.

b. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, thắng lợi thuộc về phe đồng minh chống phát xít.

c. Để tổ chức lại thế giới sau chiến tranh, Liên Xô, Mỹ, Anh đã triệu tập hội nghị 1-an-ta

d. Tổ chức quốc tế được thành lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai gọi là Hội quốc liên..

**Câu 2**. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Ngày 1-1-1942, đại diện 26 nước chống phát xít đã ký bản tuyên bố về Liên hợp quốc, cam kết thành lập một tổ chức quốc tế vì hoà bình và an ninh sau chiến tranh....

Tại hội nghị Tê-hê-ran (Iran, từ 28-11 đến 1-12-1943), ba nước Liên Xô, Mỹ, Anh khẳng định quyết tâm thành lập Liên hợp quốc. Tại hội nghị 1-an-ta (Liên Xô, tháng 2- 1945), ba nước Liên Xô, Mỹ, Anh đã ra quyết định về việc thành lập Liên hợp quốc và đồng ý triệu tập hội nghị để thông qua Hiến chương Liên hợp quốc.

Từ ngày 25-4-1945 đến ngày 26-6-1945, một hội nghị quốc tế được tổ chức tại Xan Phran-xi-xcô (Mỹ) với sự tham gia của đại biểu 50 nước đã thông qua bản Hiến chương Liên hợp quốc."

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối trì thức với cuộc sống, trang 7)

a. Liên hợp quốc được thành lập nhằm liên minh các lực lượng để chống phát xit.

b. Mục tiêu chỉnh của Liên hợp quốc là nhằm duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

c. Tại hội nghị Xan Phran-xi-xcô, Hiến chương Liên Hợp quốc chính thức có hiệu lực.

d. Liên hợp quốc ban đầu có 26 thành viên, năm 1945 là 50, năm 2020 là hơn 200.

**Câu 3.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Theo Hiến chương, Liên hợp quốc được thành lập nhằm bắn mục tiêu: 1. Duy trì hòa bình và an ninh quốc tế: 2. Thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc trên cơ sở tôn trọng quyền bình đãng, quyền tự quyết dân tộc và cũng cổ hoà bình thế giới: 3. Thúc đẩy hợp tác quốc tế để giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội, văn hóa, nhân đạo, đảm bảo quyền con người và quyền tự do cơ bản cho mọi người không phân biệt chủng tộc, giới tính, tôn giáo, ngôn ngữ, 4. Liên hợp quốc đóng vai trò là trung tâm điều hoà các nỗ lực quốc tế vì những mục tiêu trên".

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 8)

a. Hiến chương là văn kiện chính trị quan trọng nhất của tổ chức Liên hợp quốc.

b. Hiến chương đã xác định Liên hợp quốc là tổ chức quốc tế lớn nhất hành tỉnh.

c. Cơ sở các mối quan hệ quốc tế ở Hiến chương là bình đãng, tự quyết, hòa bình.

d. Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc là những nước đã chỉ phối Hiến chương.

**Câu 4.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Ngay từ khi thành lập, Liên hợp quốc đã nỗ lực thúc đẩy việc xây dựng và ký kết những văn bản, điều ước quốc tế quan trọng nhằm bảo đảm quyền cơ bản của con người (đặc biệt là quyền đối với phụ nữ), xây dựng một thế giới an toàn hơn, công bằng hơn và tạo cơ hội phát triển cho tất cả mọi người.

Tại Hội nghị Thượng đỉnh Thiên niên kỷ năm 2000, Liên hợp quốc (LHQ) đã đề ra Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ, nhằm xoá bỏ đói nghèo, hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học, tăng cường bình đẳng giới và vị thế, năng lực của phụ nữ, giảm tỉ lệ tử vong ở trẻ em, cải thiện sức khoẻ bà mẹ, phòng chống HIV/AIDS, sốt rét và các bệnh dịch khác, bảo đảm bền vững môi trường....

Liên hợp quốc cũng có sự hỗ trợ hiệu quả đối với các nước trong quá trình phát triển văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 8)

a. Đảm bảo quyền con người là một trong những mục tiêu lớn của Liên hợp quốc.

b. Để thực hiện mục tiêu trên, LHQ đã đề ra mục tiêu phát triển Thiên niên kỳ.

c. Mục tiêu Thiên niên kỷ của LHQ đã được thực hiện thành công trên toàn cầu.

d. Các nước nghèo được LHQ đầu tư để phát triển văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế,

**Câu 5.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc gồm 15 nước thành viên, trong đó có 5 nước Ủy viên thường trực, thường được gọi là Nhóm P5, gồm: Mỹ, Anh, Pháp, Liên bang Nga và Trung Quốc, - có quyền quyết định các vấn đề trọng đại của thể giới. 10 nước thành viên không thường trực (gọi tắt là Nhóm E10) do Đại hội đồng Liên hợp quốc bầu ra với nhiệm kỳ hai năm. Việt Nam đã được bầu làm Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc ở nhiệm kỳ 2008 - 2009 và nhiệm kỳ 2020-2021."

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 8) , Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc.

a. 5 Ủy viên thường trực đầu tiên của LHQ là Liên Xô.

b. Hội đồng Bảo an có quyền quyết định mọi vấn đề của Liên hợp quốc và thế giới.

c. Nguyên tắc hoạt động của thành viên Hội đồng bảo an là nhất trí cao giữa 15 nước.

d. Việt Nam đã 2 lần được bầu là ủy viên thường trực Hội đồng bảo an Liên hợp quốc.

 **Câu 6.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc như Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên hợp quốc (UNESCO), Tổ chức Y tế thế giới (WHO), Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) đã góp phần thắt chặt sự hợp tác về giáo dục, khoa học, văn hóa, xã hội giữa các quốc gia thành viên, đảm bảo quyền có việc làm, quyền được chăm sóc y tế,... của người dân. Các quỹ, chương trình của Liên hợp quốc như Quỹ Dân số Liên hợp quốc (UNFPA), Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF), Chương trình Môi trường Liên hợp quốc (UNEP),... đã thúc đẩy giải quyết các vấn đề thách thức toàn cầu, chú trọng các vấn đề giáo dục, nhân đạo..."

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 11)

a. Cơ quan chuyên môn của LHQ chịu trách nhiệm duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

b. Mọi vấn đề lớn của thế giới phải được ít nhất 2/3 các cơ quan chuyên môn thông qua

c. Các cơ quan chuyên môn đã thúc đẩy việc giải quyết nhiều vẫn để mang tính toàn cầu.

d. Kinh phí hoạt động của các cơ quan chuyên môn chủ yếu do các thành viên đóng góp.

**Câu 7.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Với vai trò là tổ chức quốc tế lớn nhất, Liên hợp quốc đã góp phần giải quyết xung đột, tranh chấp ở nhiều khu vực, khôi phục hỏa bình và hỗ trợ tái thiết ở nhiều quốc gia. Từ sau năm 1945 đến nay, Liên hợp quốc góp phần thúc đẩy quá trình phí thực dân hóa, xóa bỏ chủ nghĩa thực dân trên phạm vi toàn cầu, thủ tiêu các hình thức của chế độ phân biệt chủng tộc. Liên hợp quốc xây dựng được một hệ thống các công ước, hiệp ước quốc tế về giải trừ quân bị cũng như ngăn chặn phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt..."

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 8.9)

a. Liên hợp quốc góp phần giải quyết các xung đột, tranh chấp ở nhiều quốc gia, khu vực.

b. Quá trình phí thực dân hóa trên toàn cầu gắn với vai trò quyết định của Liên hợp quốc

c. Chế độ Apacthai ở Nam Phi bị thủ tiêu có những đóng góp nhất định của Liên hợp quốc.

d. ABM, SALT 1, SALT 2 là các văn kiện nhằm giải trừ vũ khí hạt nhân của Liên hợp quốc.

**Câu 8.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: "Năm 1948, Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua tuyên ngôn Nhân quyền, khẳng định những quyền cơ bản của con người. Văn kiện này làm cơ sở cho việc ra đời hơn 80 công ước và tuyên bố quốc tế về quyền con người...nhằm đảm bảo việc thực thi quyền con người, xây dựng một thế giới công bằng và an toàn hơn."

Tư liệu 2: “Tuyên ngôn Nhân quyền của Liên Hợp quốc được đánh giả là một “văn kiện đột phá” có tính pháp lý cao, đặt ra các quyền con người, vượt lên những giới hạn về văn hóa, tôn giáo, chính trị và pháp luật. Tuyên ngôn đã được tất cả các nước thành viên phê chuẩn và dịch ra hàng trăm thứ tiếng. Giá trị lớn lao của bản “Tuyên ngôn Nhân quyền" đã được cả nhân loại thừa nhận, trở thành mục tiêu vươn tới của mọi quốc gia, dân tộc.

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sảng tạo, trang 10, 11)

a. Tuyên ngôn Nhân quyền Liên hợp quốc khẳng định quyền cơ bản của con người.

b. Tuyên ngôn Nhân quyền là văn kiện chính trị quan trọng nhất của Liên hợp quốc.

c. Tuyên ngôn Nhân quyền có tính pháp lý vì nó đã được dịch ra hàng trăm thứ tiếng.

d. Giá trị bản Tuyên ngôn này đã đặt ra những giới hạn về văn hóa, tôn giáo, pháp luật.

**Câu 9.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: “Trong số các mục tiêu của Liên hợp quốc, mục tiêu duy trì hòa bình và an ninh thế giới được chú trọng và là cơ sở đề thực hiện các mục tiêu khác. Để đảm bảo Liên hợp quốc là một tổ chức quốc tế thực sự phục vụ mục tiêu chung của cộng đồng quốc tế, Hiến chương Liên hợp quốc quy định rõ các nguyên tắc hoạt động của tổ chức này".

Tư liệu 2: “Các nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc bao gồm: Bình đẳng về chủ quyền quốc gia; Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị quốc gia; Tử bỏ đe dọa vũ lực hoặc sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế: Không can thiệp vào công việc nội bộ các nước, Tôn trọng các nghĩa vụ quốc tế và luật pháp quốc tế, Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình".

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 8,9)

a. “Duy trì hòa bình và an ninh thế giới" là mục tiêu cơ bản nhất của Liên hợp quốc.

b. Để duy trì hòa bình và an ninh thế giới, chỉ cần sự nhất trí cao giữa 5 cường quốc.

c. Việt Nam chủ trương giải quyết tranh chấp ở biển Đông theo nguyên tắc của LHQ.

d. Nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc chưa bị vi phạm bởi bất kỳ quốc gia nào.

**Câu 10.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Trước hết, Liên hợp quốc góp phần ngăn ngừa không để xảy ra một cuộc chiến tranh thế giới mới kể từ sau năm 1945 đến nay.

Thứ hai, Liên hợp quốc triển khai hoạt động gìn giữ hòa bình ở nhiều khu vực trên thế giới, góp phần chấm dứt nhiều cuộc xung đột... và hỗ trợ cho tiến trình tái thiết ở nhiều quốc gia thành viên.

Thứ ba, Liên hợp quốc đã xây dựng và soạn thảo được hệ thống các công ước quốc tế về giải trừ quân bị, chống chạy đua vũ trang.

Thứ tư. Liên hợp quốc đã thành công trong việc thúc đẩy quá trình giành độc lập của các nước thuộc địa và phụ thuộc.

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 8, 9)

 a. Từ 1945 đến nay, nhờ vai trò của Liên hợp quốc, trên thế giới không xảy ra cuộc chiến tranh nào.

b. Hoạt động giữ gìn hòa bình của Liên hợp quốc đã góp phần ngăn chặn, chấm dứt các cuộc xung đột

c. Các công ước quốc tế về chống chạy đua vũ trang đã giải trừ hoàn toàn các cuộc chạy đua vũ trang.

d. Các nước thuộc địa, phụ thuộc giành độc lập thành công là do hoạt động của Liên hợp quốc.

**Câu 11.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Việc phát triển và hợp tác kinh tế, thương mại quốc tế là mục tiêu quan trọng được Liên hợp quốc chủ trọng và xem đó là công cụ chủ yếu để phát triển kinh tế của các nước thành viên. Thông qua các tổ chức chuyên môn và các quỹ trực thuộc, Liên hợp quốc đã thực hiện nhiều dự án, đóng vai trò quan trọng trong việc cải thiện, nâng cao đời sống cho người dân và hỗ trợ công tác xóa đói, giảm nghèo, đặc biệt ở các nước đang phát triển.

Liên hợp quốc cũng góp phần vào các hoạt động chống biến đổi khí hậu, dịch bệnh... nhiều khu vực trên thế giới".

(Sách giáo khoa Lịch sử 12. bộ Kết nổi tri thức với cuộc sống, trang 10)

a. Hợp tác quốc tế về kinh tế, thương mại là mục tiêu quan trọng nhất của Liên hợp quốc.

b . Tất cả cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc đều nhằm hợp tác kinh tế, thương mại.

c. “Nghị định thư Kyoto" là một hoạt động của Liên hợp quốc về chống biển đổi khí hậu.

d. WHO là tổ chức chuyên môn của Liên hợp quốc có vai trò quan trọng chống dịch bệnh.

**Câu 12.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: “Hiến chương này hoàn toàn không cho phép Liên hợp quốc được can thiệp vào những công việc thực chất thuộc thẩm quyền nội bộ của bất kỳ quốc gia nào, và không đòi hỏi các thành viên của Liên hợp quốc phải đưa những công việc loại này ra để giải quyết theo quy định của Hiến chương..."

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Cảnh diều, trang 6)

Tư liệu 2: “Năm 1960, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua bản Tuyên ngôn về thủ tiêu hoàn toàn chủ nghĩa thực dân, trao trả độc lập cho các quốc gia và dân tộc thuộc địa. Đó là một sự kiện chính trị quan trọng."

(Nguyễn Quốc Hùng, Nguyễn Hồng Quân, Liên hợp quốc và lực lượng giữ gìn hỏa bình Liên hợp quốc, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2008, trang 46)

a. Theo Hiến chương. Liên hợp quốc không được can thiệp vào công việc nội bộ của bất kỳ quốc gia nào.

b. Tuyên ngôn về thủ tiêu hoàn toàn chủ nghĩa thực dân đã góp phần mở ra thời kỳ "phi thực dân hóa".

c. Việc các thuộc địa giành được độc lập hoàn toàn phụ thuộc vào Tuyên ngôn về thủ tiêu chủ nghĩa thực dân.

d. Nguyên tắc không can thiệp vào công việc nội bộ được tất cả các thành viên thực hiện nghiêm chỉnh.

**Câu 13.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: “Năm 1988, lực lượng giữ gìn hỏa bình của Liên hợp quốc được trao tặng

giải thưởng Nô-ben hòa bình. Năm 2001, Tổ chức Liên hợp quốc và Tổng thư ký Cô-phi-A-tha A-nan được trao tặng giải thưởng Nô-ben hòa bình".

Tư liệu 2: “Năm 2015, Liên hợp quốc thông qua Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững, đặt ra 17 mục tiêu, hành động mang tính toàn cầu đến năm 2030".

Tư liệu 3: “Tuyên ngôn quốc tế Nhân quyền là tuyên ngôn về các quyền cơ bản của con người. Văn kiện này được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua và công bố theo Nghị quyết 217A (III) ngày 10/12/1948 tại Pa-ri (Pháp)",

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 6,8),

a. Ba đoạn tư liệu trên nói về quá trình giữ gìn hòa bình của tổ chức Liên hợp quốc.

b. Tư liệu 2 nói về mục tiêu phát triển quyền con người của tổ chức Liên hợp quốc.

c. Tư liệu 3 đã khẳng định quyền con người được quy định bởi tỉnh pháp lý quốc tế.

d. Giá trị Tuyên ngôn Nhân quyền đã trở thành mục tiêu của mọi quốc gia, dân tộc.

**Câu 14.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: "Hội Quốc liên là một tổ chức liên chính phủ được thành lập đầu năm 1920, nhằm ngăn ngừa chiến tranh thông qua an ninh tập thể và giải trừ quân bị, giải quyết những tranh chấp quốc tế, duy trì hoà bình thế giới. Đến đầu năm 1935, Hội Quốc liên từng có 58 thành viên nhưng thực tế không có khả năng ngăn chận chiến tranh".

Tư liệu 2: Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc gồm 15 nước thành viên, trong đó có 5 nước Ủy viên thường trực, thường được gọi là Nhóm P5, gồm: Mỹ, Anh, Pháp, Liên bang Nga và Trung Quốc, có quyền quyết định các vấn đề trọng đại của thế giới. 10 nước thành viên không thường trực (gọi tắt là Nhóm E10) do Đại hội đồng Liên hợp quốc bầu ra với nhiệm kỳ hai năm...".

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 5, 8)

a. Tư liệu 1 và 2 nói về các tổ chức quốc tế được thành lập sau các cuộc chiến tranh thế giới.

b. Hội Quốc liên và Liên hợp quốc đều có mục đích là duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

c. Liên hợp quốc là tổ chức quốc tế lớn nhất nhưng không có khả năng ngăn chận chiến tranh.

d. Hội đồng bảo an là cơ quan hành chính, giữ vai trò trọng yếu của tổ chức Liên hợp quốc.

**Câu 15.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: “Theo Hiến chương, Liên hợp quốc được thành lập nhằm bốn mục tiêu: 1. Duy trì hòa bình và an ninh quốc tế; 2. Thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc trên cơ sở tôn trọng quyền bình đẳng, quyền tự quyết dân tộc và củng cổ hoà bình thế giới, 3. Thúc đẩy hợp tác quốc tế để giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội, văn hóa, nhân đạo, đảm bảo quyền con người và quyền tự do cơ bản cho mọi người không phân biệt chủng tộc, giới tỉnh, tôn giáo, ngôn ngữ; 4. Liên hợp quốc đóng vai trò là trung tâm điều hòa các nỗ lực quốc tế vì những mục tiêu trên".

Tư liệu 2: “Các nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc bao gồm: Bình đẳng về chủ quyền quốc gia, Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị quốc gia. Từ bỏ đe doạ bằng vũ lực hoặc sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế, Không can thiệp vào công việc nội bộ các nước: Tôn trọng các nghĩa vụ quốc tế và luật pháp quốc tế, Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hoà bình".

Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 8, 9)

a. Hiến chương là văn kiện chính trị quan trọng nhất của tổ chức Liên hợp quốc.

b. Các tranh chấp quốc tế sau năm 1945 đều giải quyết bằng biện pháp hòa bình.

c. Cơ sở các mối quan hệ quốc tế ở Hiến chương là bình đẳng, tự quyết, hỏa bình.

d. Với tranh chấp ở biển Đông, Việt Nam đã vận dụng các nguyên tắc ở tư liệu 2.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1.A | 2.B | 3.C | 4.A | 5.B | 6.A | 7.C | 8.C | 9.A | 10.D | 11.C | 12.A |
| 13.C | 14.A | 15.A | 16.B | 17.B | 18.A | 19.C | 20.D | 21.A | 22.D | 23.C | 24.A |
| 25.B | 26.A | 27.A | 28.D | 29.C | 30.B |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **1.** | **2.** | **3.** | **4.** | **5.** | **6.** | **7.** | **8.** | **9.** | **10.** | **11.** | **12.** | **13.** | **14.** | **15.** |
| **a** | S | S | Đ | Đ | Đ | S | S | Đ | Đ | S | S | Đ | S | Đ | Đ |
| **b** | Đ | Đ | S | Đ | S | S | S | S | S | Đ | S | Đ | S | Đ | S |
| **c** | Đ | S | Đ | S | S | Đ | Đ | S | Đ | S | Đ | S | Đ | S | Đ |
| **d** | S | S | S | S | S | Đ | S | S | S | S | Đ | S | Đ | S | Đ |